TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NGÃ BẢY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25-4-2022
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY - TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Văn Công
2. Bà Nguyễn Thị Kim Tước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên. Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2022, về Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXX - ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Kim Châu Ph, sinh năm: 1990 (Có mặt).

Trú tại: Khóm 4, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Bùi Trung T, sinh năm: 1992 (Có mặt).

Trú tại: ấp Đ, xã T, thành phố N, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09/02/2022 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Kim Châu Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Kim Châu Ph và bị đơn Bùi Trung T tự nguyện sống chung như vợ chồng năm 2019, và đến năm 2021 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 5/2021 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân. Cả hai sống và làm công nhân tại Bình Dương bị đơn có quen người phụ nữ khác làm chung công ty, nguyên đơn có khuyên nhưng bị đơn vẫn không thay đổi; bị đơn không lo lắng, quan tâm vợ và con. Thời điểm dịch bệnh covid -19 bùng phát bị đơn về quê bỏ mặc vợ, con lại Bình Dương không quan

tâm chăm sóc. Nay tình cảm giữa vợ chồng không còn nên nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Bùi Trí Th, giới tính: Nam, sinh ngày: 24/7/2020 sống với nguyên đơn từ khi sinh ra đến nay. Khi ly hôn yêu cầu được nuôi cháu Thiện và chưa yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại nguyên đơn làm công nhân tại Bình Dương thu nhập mỗi tháng khoảng 9 triệu đến 10 triệu đồng/tháng đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Bùi Trung T trình bày: Bị đơn thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản và nợ chung là đúng. Năm 2019 do quen nhau qua mạng xã hội nên nguyên đơn và bị đơn sống chung với nhau và không có tổ chức lễ cưới và đến năm 2021 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Sau thời gian chung sống tại Bình Dương do dịch bệnh không làm được do giản cách xã hội, hết tiền chi tiêu, bị đơn có kêu nguyên đơn về nhưng không về và kêu bị đơn về trước; khi về quê bị cách ly 02 lần là 28 ngày thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên đơn cho rằng bị đơn có quen người phụ nữ khác làm chung công ty và thường xuyên uống rượu, bia là không đúng. Mâu thuẫn giữa vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, nên không đồng ý ly hôn do còn thương vợ, muốn hàn gắn cùng nhau chăm sóc con chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Kim Châu Ph đối với bị đơn Bùi Trung T. Về con chung giao cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng; Về tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Bị đơn anh Bùi Trung T có đăng ký thường trú tại ấp Đông An 2, xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ khoản

1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Kim Châu Ph và bị đơn Bùi Trung T tự nguyện chung sống vào năm 2019 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 11/2021, ngày 24/02/2021 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình sống chung do bất đồng ý kiến, bất đồng quan điểm, không hợp về tính cách; không cùng nhau chia sẽ lúc khó khăn. Nên nguyên đơn và bị đơn sống ly thân từ tháng 5/2021 cho đến nay.

[3]. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hòa giải động viên nguyên đơn và bị đơn xóa bỏ những mâu thuẫn trước đây để đoàn tụ vợ chồng. Nhưng nguyên đơn và bị đơn vẫn sống ly thân. Nguyên đơn cho rằng tình cảm vợ chồng không còn và vẫn cương quyết xin ly hôn. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên việc nguyên đơn Kim Châu Ph xin ly hôn với bị đơn Bùi Trung T là có căn cứ, phù hợp với tình trạng hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Kim Châu Ph đối với bị đơn Bùi Trung T phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn đều có nguyện vọng nuôi cháu Thiện. Hội đồng xét xử xét thấy việc nuôi con, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục vừa là quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ. Khi cha, mẹ ly hôn các con đã mất điểm tựa quan trọng là mái ấm gia đình có cha lẫn mẹ nên việc giao con cho cha mẹ ly hôn phải căn nhắc đến quyền lợi về mọi mặc của con. Nguyên đơn và bị đơn đều có công việc, có thu nhập ổn định như nhau. Tuy nhiên cháu Bùi Trí Th sinh ngày: 24/7/2020 tính thời điểm xét xử cháu dưới 36 tháng tuổi và do nguyên đơn trực tiếp nuôi từ nhỏ. Để ổn định môi trường sống và học tập của cháu Thiện, nên Hội đồng xét xử giao cháu Bùi Trí Th cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng theo quy định của Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[6]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[7]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9]. Nguyên đơn, bị đơn được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 9, Điều 51, Điều 53, khoản 1, Điều 56, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 5, Điều 27 Nghi quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Kim Châu Ph. Cho nguyên đơn Kim Châu Ph được ly hôn với bị đơn Bùi Trung T.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Trí Th, giới tính: Nam, sinh ngày: 24/7/2020 cho nguyên đơn Kim Châu Ph tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Pha đủ 18 (mười tám) tuổi. Bị đơn Bùi Trung T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bị đon Bùi Trung T không ai được quyền ngăn cản

3 Về án phí: Nguyên đơn Kim Châu Ph phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008633 ngày 02/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Nguyên đơn không phải nộp thêm.

4. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND Tp. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS Tp. Ngã Bảy;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hồ Văn Khởi